

SỐ 239

PHẬT NÓI KINH NĂNG ĐOẠN KIM CANG BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT

Hán dịch: *Đời Đường, Tam tạng Pháp sư Nghĩa Tịnh.*

Tôi nghe như vầy:

Một thuở nọ, Đức Thế Tôn cùng với một ngàn hai trăm năm mươi vị Bí-sô và các Đại Bồ-tát ở tại vườn Cấp cô độc thuộc khu Thắng lâm.

Lúc bấy giờ, vào buổi sáng, Thế Tôn đắp y, cầm bát vào thành khất thực. Sau khi theo thứ tự khất thực rồi về trú xứ thọ trai xong, xếp y, rửa bát, rửa chân, trải tọa cụ và ngồi kiết già, an trụ trong chánh niệm.

Khi ấy các Bí-sô cùng đến chỗ Thế Tôn, đánh lẽ dưới chân, nhiễu quanh bên phải ba vòng, rồi ngồi xuống một bên. Lúc đó, Cụ thợ Diệu Sinh ngồi trong đại chúng, nương theo oai lực của Phật, liền đứng dậy, trịch vai áo bên phải, gối phải quỳ sát đất, chắp tay cung kính bạch Phật:

—Hiếm có thay, Đức Thế Tôn! Hiếm có thay, Đấng Thiện Thệ! Đức Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Đẳng Chánh Giác đã đem sự lợi ích tối thắng làm lợi ích cho các Bồ-tát, đã đem sự phú chúc tối thắng, phú chúc cho các Bồ-tát.

Bạch Thế Tôn! Nếu có ai hướng đến Bồ-tát đạo thì nên an trụ thế nào? Tu hành thế nào? Nhiếp phục tâm thế nào?

Đức Phật bảo Diệu Sinh:

—Lành thay, lành thay! Nay Diệu Sinh, đúng vậy, đúng như lời ông nói! Như Lai đem sự lợi ích tối thắng cho hàng Bồ-tát, đem sự phó chúc tối thắng cho hàng Bồ-tát. Nay Diệu Sinh, ông nên chú ý lắng nghe và khéo suy nghĩ cho kỹ, ta sẽ vì ông mà phân tích, giảng giải cho. Khi có người hướng đến Bồ-tát đạo thì nên an trụ tâm như vầy, tu hành như vầy và nhiếp phục tâm như vầy.

Ngài Diệu Sinh thưa:

—Bạch Thế Tôn! Con rất vui mừng được nghe.

Đức Phật bảo Diệu Sinh:

—Này Diệu Sinh! Nếu có người hướng đến Bồ-tát đạo, thì nên sinh tâm như vầy: “Đối với tất cả các loài chúng sinh như noãn sinh, thai sinh, thấp sinh, hóa sinh hoặc loài có sắc, không sắc, có tưởng, không tưởng, chẳng phải có tưởng, chẳng phải không tưởng, ta đều đưa họ được diệt độ và nhập vào Vô dư Niết-bàn.” Tuy có vô lượng chúng sinh chứng viên tịch, nhưng không có một chúng sinh nào gọi là nhập viên tịch. Vì sao? Vì nếu Bồ-tát tưởng có chúng sinh, thì không gọi là Bồ-tát. Vì còn tưởng ngã, tưởng nhân, tưởng chúng sinh, tưởng thọ giả.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

Lại nữa, này Diệu Sinh! Bồ-tát khi thực hành bố thí không nén trụ ở nơi việc mình làm; không trụ ở chỗ thực hành bố thí; không trụ sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp mà thực hành bố thí. Nay Diệu Sinh! Bồ-tát bố thí như vậy, cho đến tướng tưởng cũng không nén trụ. Vì sao? Vì do không trụ vào bố thí mà phước đức tụ hội khó lường.

Này Diệu Sinh! Theo ý ông thì sao, hư không ở phương Đông có thể lường biết được không?

Ngài Diệu Sinh thưa:

–Bạch Thế Tôn, không thể lường được!

Đức Phật bảo:

–Này Diệu Sinh! Vậy hư không ở phương Nam, phương Tây, phương Bắc, bốn góc, trên, dưới, mươi phương, có thể lường biết được không?

Ngài Diệu Sinh thưa:

–Bạch Thế Tôn, không thể lường được!

Đức Phật bảo:

–Này Diệu Sinh! Bồ-tát khi thực hành bố thí mà không trụ vào điều gì, thì phước đức thành tựu không thể lường biết, cũng lại như vậy.

Này Diệu Sinh! Theo ý ông thì sao, có thể dựa vào tướng hoàn hảo thù thắng mà quán sát Như Lai không?

Ngài Diệu Sinh thưa:

–Bạch Thế Tôn! Không thể dựa vào tướng hoàn hảo mà quán được Như Lai. Vì Như Lai dạy rằng tướng thù thắng chẳng phải tướng thù thắng.

Đức Phật bảo:

–Này Diệu Sinh! Tướng thù thắng đều là hư vọng, nếu không có tướng thù thắng tức là không hư vọng. Cho nên không thể dựa vào tướng thù thắng mà quán được Như Lai.

Ngài Diệu Sinh thưa:

–Bạch Thế Tôn! Sau khi chánh pháp diệt năm trăm năm, ở đời vị lai đó, có chúng sinh nào nghe thuyết kinh này mà sinh lòng tin chân thật không?

Đức Phật bảo:

–Này Diệu Sinh, chớ nói như vậy! Ở đời vị lai, có các Bồ-tát trì giới đầy đủ, đạo đức đầy đủ, trí tuệ đầy đủ. Các Bồ-tát đó chẳng phải ở một vị Phật để phụng sự, cũng dường, gieo trồng các thiện căn, mà ở trong vô lượng trăm ngàn Đức Phật đều đã phụng sự, vun trồng các thiện căn. Người đó mới có thể đối với kinh này mà phát sinh lòng tin.

Này Diệu Sinh! Như Lai đều biết người này, thấy người này. Các Bồ-tát đó sẽ phát sinh và thâu nhận vô lượng phước đức. Vì sao? Vì Bồ-tát đó không có tướng ngã, nhân, chúng sinh, thọ giả, mong cầu; chẳng có pháp tưởng, chẳng có phi pháp tưởng; chẳng có tướng, chẳng có vô tướng. Vì sao? Vì nếu Bồ-tát đó tướng có pháp tức là có chấp ngã, chấp tình, chấp thọ giả, chấp điều mong cầu. Nếu Bồ-tát đó tướng có phi pháp thì cũng còn chấp ngã, chấp hữu tình, chấp thọ giả, chấp điều mong cầu. Vì vậy Bồ-tát không nén ôm giữ pháp, không nén ôm giữ phi pháp. Do nghĩa đó, nên Như Lai khi thuyết pháp, thường thí dụ pháp môn như chiếc bè. Người có trí cần hiểu chánh pháp còn bỏ, huống gì phi pháp.

Này Diệu Sinh! Theo ý ông thì sao, Như Lai có chứng đắc Vô thượng Bồ-đề không? Như Lai có thuyết pháp không?

Ngài Diệu Sinh thưa:

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TANG KINH

–Bạch Thế Tôn! Theo con hiểu nghĩa Phật thuyết, thì Như Lai đối với pháp Vô thượng Bồ-đề, thực sự không chứng, cũng không thuyết. Vì sao? Vì pháp của Phật thuyết thì không thể ôm giữ, không thể nói; đó chẳng phải pháp cũng chẳng phải là phi pháp. Vì sao? Vì chư Hiền thánh đều dựa vào pháp vô vi mà hiển hiện.

Đức Phật nói:

–Này Diệu Sinh! Theo ý ông thì sao, nếu có thiện nam, tín nữ nào đem bảy báu đầy khắp cả tam thiên đại thiên thế giới mà bố thí, thì phước đức đạt được có nhiều không?

Ngài Diệu Sinh thưa:

–Bạch Thế Tôn, rất nhiều! Vì sao? Vì sự tích tụ phước đức đó chẳng phải là tụ phước đức, cho nên Như Lai mới gọi là phước đức rõ ràng

Đức Phật nói:

–Này Diệu Sinh! Nếu như có người đối với kinh này, mà thọ trì thậm chí chỉ bốn câu kệ, rồi còn vì người khác mà diễn giảng, thì phước đức của người này phát sinh nhiều hơn người kia vô lượng vô số. Vì sao? Vì chư Như Lai Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác đều từ kinh này mà ra. Chư Phật Thế Tôn cũng từ kinh này mà phát sinh. Vì vậy, này Diệu Sinh, Phật pháp mà Như Lai thuyết chẳng phải là Phật pháp, cho nên mới gọi là Phật pháp.

Này Diệu Sinh! Theo ý ông thì sao, các vị Dự lưu có nghĩ rằng: “Ta đắc quả Dự lưu” không?

Ngài Diệu Sinh thưa:

–Bạch Thế Tôn, không! Vì sao? Vì các vị Dự lưu không có pháp nào để đắc Dự lưu, cho nên mới gọi là Dự lưu; không dự vào sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp nên mới gọi là Dự lưu. Bạch Thế Tôn! Nếu các vị Dự lưu còn nghĩ ta đắc quả Dự lưu thì các vị ấy còn chấp ngã, hữu tình, thọ giả đều mong cầu.

Đức Phật bảo:

–Này Diệu Sinh! Theo ý ông thì sao, các vị Nhất lai có nghĩ rằng: “Ta đắc quả Nhất lai” không?

Ngài Diệu Sinh thưa:

–Bạch Thế Tôn, không! Vì không có một pháp nhỏ nào để chứng đắc tự tánh Nhất lai, cho nên mới gọi là Nhất lai.

Đức Phật bảo:

–Này Diệu Sinh! Theo ý ông thì sao, các vị Bất hoàn có nghĩ rằng: “Ta đắc quả Bất hoàn không?”

Ngài Diệu Sinh thưa:

–Bạch Thế Tôn, không! Vì không có một pháp nhỏ nào để chứng đắc tự tánh Bất hoàn, cho nên mới gọi là Bất hoàn.

Đức Phật nói:

–Này Diệu Sinh! Theo ý ông thì sao, các vị A-la-hán có nghĩ rằng: “Ta đắc quả A-la-hán” không?

Ngài Diệu Sinh thưa:

–Bạch Thế Tôn, không! Vì không có một pháp nhỏ nào để chứng đắc A-la-hán, cho nên mới gọi là A-la-hán. Bạch Thế Tôn! Nếu A-la-hán còn nghĩ ta đắc quả A-la-hán, thì vị ấy còn chấp ngã, nhân, chúng sinh, thọ giả, điều mong cầu.

Bạch Thế Tôn! Đức Như Lai dạy rằng con đã an trụ định Vô tránh; trong các vị tối

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TANG KINH

thắng, con là bậc nhất. Bạch Thế Tôn! Con là vị đắc A-la-hán, đã xa lìa các dục nhiễm, mà thực sự chưa bao giờ con nghĩ rằng mình đắc quả A-la-hán. Bạch Thế Tôn! Nếu con nghĩ rằng mình đã đắc quả A-la-hán thì Như Lai sẽ không dạy rằng: “Này Diệu Sinh! Ông đã chứng đắc định Vô tráh, là vị tối thắng bậc nhất.” Do con hoàn toàn không trụ nơi đó, cho nên Ngài dạy con đã đắc định Vô tráh và trụ vô tráh.

Đức Phật nói:

–Này Diệu Sinh! Theo ý ông thì sao, vào thời Phật Nhiên Đăng, Như Lai có nhận lấy chút pháp gì không?

Ngài Diệu Sinh thưa:

–Bạch Thế Tôn! Không có một chút pháp gì để Như Lai nhận lấy vào thời Phật Nhiên Đăng.

Đức Phật nói:

–Này Diệu Sinh! Nếu có Bồ-tát nói như vầy: “Ta sẽ trang nghiêm thành tựu cõi Phật”. Đó là lời nói hư vọng. Vì sao? Vì trang nghiêm cõi Phật, Như Lai nói chẳng phải trang nghiêm, nên mới gọi là trang nghiêm cõi Phật. Do đó Bồ-tát không trụ nơi sự việc, không trụ nơi chốn; không trụ sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp. Nên sinh tâm không trụ vào sự việc, nơi chốn, sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp. Ngày Diệu Sinh! Ví như có người thân cao như núi Diệu cao, theo ý ông thì sao, thân đó có to lớn không?

Ngài Diệu Sinh thưa:

–Bạch Thế Tôn, rất lớn! Vì thân to lớn ấy, Như Lai gọi chẳng phải thân, cho nên mới gọi là thân.

Đức Phật bảo:

–Này Diệu Sinh! Theo ý ông thì sao, trong sông Hằng có vô số cát, cứ một hạt cát là một sông Hằng. Như vậy số cát trong vô số sông Hằng ấy có nhiều không?

Ngài Diệu Sinh thưa:

–Bạch Thế Tôn, rất nhiều! Một con sông đã nhiều vô số cát rồi, huống chi nhiều con sông.

Đức Phật bảo:

–Này Diệu Sinh! Như Lai hỏi ông, nếu có người dùng của cải quý báu, đầy cả thế giới như số cát ấy mà cúng dường Như Lai, thì phước đức đó có nhiều không?

Ngài Diệu Sinh thưa:

–Bạch Thế Tôn, rất nhiều!

Đức Phật bảo:

–Này Diệu Sinh! Nếu lại có người đối với kinh này mà thọ trì, duy nhất dù chỉ một bài kệ, còn vì người khác mà giảng thuyết, thì phước đức của người này thù thắng hơn phước đức của người nói ở trên vô lượng, vô biên. Ngày Diệu Sinh! Nếu trong nước nào có pháp môn này, mà có người thọ trì dù chỉ bốn câu kệ và vì người khác mà giải thích kinh này thì nên biết chỗ đó chính là tháp Phật. Tất cả Trời, Người, A-tu-la... đều đến nhiều tháp bên hữu và cung kính lê bái, huống gì hết lòng thọ trì đọc tụng. Nên biết người đó là vô cùng hy hữu đệ nhất, còn chốn đó như là có Phật và hàng đệ tử tôn quý nhất của Phật vậy.

Này Diệu Sinh! Theo ý ông thì sao, Như Lai có thuyết một chút pháp gì không?

Ngài Diệu Sinh thưa:

–Bạch Thế Tôn! Không có một chút pháp gì để Như Lai thuyết.

Đức Phật bảo:

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TANG KINH

–Này Diệu Sinh! Bụi trân trong tam thiên đại thiêng thế giới có nhiều không?

Ngài Diệu Sinh thưa:

–Bạch Thế Tôn, rất nhiều! Vì Phật thuyết bụi trân chẳng phải bụi trân, nên mới gọi là bụi trân. Các thế giới, Phật thuyết chẳng phải thế giới, nên mới gọi là thế giới.

Đức Phật bảo:

–Này Diệu Sinh! Theo ý ông thì sao, có thể dựa vào ba mươi hai tướng của Đại trưởng phu mà thấy Như Lai không?

Ngài Diệu Sinh thưa:

–Bạch Thế Tôn! Không thể dựa vào ba mươi hai tướng Đại trưởng phu mà thấy Như Lai. Vì ba mươi hai tướng, Phật thuyết chẳng phải tướng, nên mới gọi là tướng Đại trưởng phu.

Đức Phật dạy:

–Này Diệu Sinh! Nếu có thiện nam, tín nữ nào đem thân mạng mà bố thí nhiều như cát sông Hằng. Lại có người dựa vào kinh này mà thọ trì duy nhất một câu kệ, còn vì người khác giải thích; thì phước đức của người này thù thắng hơn người kia vô lượng vô số.

Khi Tôn giả Diệu Sinh nghe Phật thuyết kinh này, tin hiểu ý nghĩa sâu xa, chót xúc động rơi lệ, bạch Phật:

–Thật hiếm có, bạch Thế Tôn! Con từ khi phát sinh trí tuệ đến nay, chưa từng được nghe kinh điển sâu xa như vậy. Bạch Thế Tôn! Kinh này nên gọi là gì? Chúng con phải phụng trì thế nào?

Đức Phật dạy:

–Này Diệu Sinh! Kinh này gọi là Bát-nhã ba-la-mật, nên phụng trì như vậy. Vì sao? Vì Phật thuyết Bát-nhã ba-la-mật là chẳng phải Bát-nhã ba-la-mật.

Ngài Diệu Sinh thưa:

–Bạch Thế Tôn! Nếu có người nghe kinh này, sinh lòng tin tưởng chân thật, nên biết người này rất hiếm có. Bạch Thế Tôn! Người tin tưởng chân thật, tức chẳng phải tin tưởng chân thật, cho nên Như Lai mới gọi là tin tưởng chân thật.

Bạch Thế Tôn! Con nghe kinh này liền sinh lòng tin hiểu, nhưng chưa hy hữu bằng người ở đời vị lai nghe kinh này mà thọ trì, thì người đó mới là hiếm có nhất. Vì sao? Vì người đó không tưởng ngã, nhân, chúng sinh, thọ giả đều mong cầu. Sở dĩ nói tưởng ngã, nhân, chúng sinh, thọ giả đều mong cầu tức chẳng phải là tưởng. Chư Phật, Thế Tôn đều xa lìa các tưởng.

Đức Phật nói:

–Này Diệu Sinh, đúng vậy, đúng vậy! Nếu có người được nghe kinh này mà không kinh hãi, nghi ngờ không hoảng hốt, không sợ hãi; nên biết người này rất hiếm có nhất. Vì sao? Vì Ba-la-mật-đa thù thắng này là do Như Lai thuyết. Như Lai thuyết thì vô số chư Phật cũng tuyên thuyết Ba-la-mật-đa, cho nên gọi là Ba-la-mật-đa tối thắng.

Này Diệu Sinh! Khi Như Lai thuyết Nhãm nhục ba-la-mật, tức chẳng phải là Nhãm nhục ba-la-mật. Ta nhớ thuở xưa, khi bị vua Kiết-lăng-già cắt đứt thân thể thành từng phần, nhưng ta không có tưởng ngã, nhân, chúng sinh, thọ giả mong cầu. Ta không có tưởng như vậy cũng chẳng phải là vô tưởng. Vì nếu ta có tưởng như vậy thì sẽ sinh tâm sân hận.

Này Diệu Sinh! Ta lại nhớ thời quá khứ, năm trăm năm trước làm Tiên nhãm nhục. Trong thời gian đó, không bao giờ ta khởi các tưởng như vậy, cho nên xa lìa được các

vọng tưởng và phát khởi tâm Vô thượng Bồ-đề, không trụ vào sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp; hoàn toàn không có chỗ để trụ mà sinh tâm kia; chẳng nên trụ pháp, cũng chẳng nên trụ phi pháp mà sinh tâm kia. Vì nếu có chỗ trụ, tức là chẳng phải trụ. Vì vậy Đức Phật dạy, các Bồ-tát phải không có chỗ để trụ, mà thực hành bối thí.

Này Diệu Sinh! Nếu Bồ-tát vì lợi ích cho tất cả chúng sinh mà bối thí, như vậy là tưởng có chúng sinh tức chẳng phải tưởng, chúng sinh đó tức chẳng phải chúng sinh. Vì sao? Vì chư Phật Như Lai xa lìa các tưởng. Ngày Diệu Sinh! Như Lai là vị nói lời chân thật, là vị nói lời chân như, là vị không nói lời cuồng vọng, là vị không nói lời sai trái.

Này Diệu Sinh! Chỗ chứng pháp và chỗ thuyết pháp của Như Lai chẳng phải thật, chẳng phải dối.

Này Diệu Sinh! Nếu tâm Bồ-tát còn an trụ nơi sự việc, mà thực hành bối thí, thì giống như người vào trong bóng tối không thấy được gì. Bồ-tát không trụ vào sự việc mà thực hành bối thí, thì giống như người có mắt được ánh sáng của mặt trời chiếu vào nên thấy đủ màu sắc. Vì vậy, Bồ-tát không nên trụ vào sự việc mà thực hành bối thí.

Này Diệu Sinh! Nếu có thiện nam, tín nữ nào đối với kinh này mà thọ trì, đọc tụng, vì người diễn thuyết; người như vậy, Phật sẽ dùng trí tuệ, nhãn quan để biết và thấy là người đó sẽ phát sinh, sẽ thâu nhận vô lượng phước đức.

Này Diệu Sinh! Nếu có thiện nam, tín nữ nào buổi sáng, buổi trưa, buổi chiều, đem thân mạng bối thí nhiều như số cát trong sông Hằng và cứ đem thân mạng bối thí như vậy đến vô lượng trăm ngàn ức kiếp. Nếu lại có người nghe kinh này mà không sinh tâm hủy báng thì phước đức này thù thắng hơn người kia. Huống gì viết chép, thọ trì, đọc tụng, vì người khác mà giải thích kinh này.

Này Diệu Sinh! Công đức của kinh này không thể nghĩ bàn, không thể tính kể, vô lượng, vô biên. Như Lai vì người phát tâm Đại thừa mà thuyết; vì người phát tâm Tối thượng thừa mà thuyết. Nếu có người có thể thọ trì, đọc tụng, vì người khác giảng thuyết, Như Lai đều biết, đều thấy và người này thành tựu phước đức không thể tính, không thể lường, không thể nghĩ bàn. Nên biết người này có thể gánh vác Vô thượng Bồ-đề của Như Lai. Vì sao? Vì nếu người ưa pháp Tiểu thừa tức là còn đắm trước vào ngã kiến, nhân kiến, chúng sinh kiến, thọ giả kiến. Những người này thì không thể thọ trì đọc tụng kinh này.

Này Diệu Sinh! Chỗ nào có kinh này, thì nên biết chỗ ấy như có tháp Phật, tất cả thế gian Trời, Người, A-tu-la đều đến đó lễ nhiễu quanh tháp, cung kính và dâng hoa cúng dường.

Này Diệu Sinh! Nếu có thiện nam, tín nữ nào khi thọ trì kinh diễn này, hoặc đọc tụng diễn thuyết, mà bị người đến khinh bỉ mạ nhục. Nên biết người đó trong đời trước đã tạo nhiều ác nghiệp, đáng lẽ đoạ vào đường ác nhưng do thọ trì kinh này, mà đời nay chỉ bị người mạ nhục khinh bỉ. Nhờ làm việc lành nên có thể đoạn trừ ác nghiệp và còn đạt đến quả Bồ-đề.

Này Diệu Sinh! Ta nhớ đời quá khứ, trải qua vô số kiếp, ở chỗ Phật Nhiên Đăng, ta được gặp tam mươi bốn ức na-do-tha Đức Phật, ta đều cúng dường phụng sự không bao giờ để thiếu hay trễ nải. Ngày Diệu Sinh! Sau khi chánh pháp hoại diệt năm trăm năm, nếu có người thọ trì, đọc tụng, tin hiểu và giải thích rộng ý nghĩa kinh này, thì được vô lượng công đức. Đem công đức trên so sánh với công đức này trăm phần, ngàn phần, vạn ức phần, toán số, số phần, thế phần, đại phần cho đến thí dụ cũng không bằng một phần.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Này Diệu Sinh! Nếu ta nói công đức của người thọ trì, đọc tụng kinh này một cách đầy đủ, thì người nghe sẽ sinh lòng cuồng loạn, mê hoặc không tin. Ngày Diệu Sinh! Ông nên biết, kinh này không thể nghĩ bàn, người thọ trì kinh này rất là hiếm có, công đức cũng không thể nghĩ bàn.

Tôn giả Diệu Sinh bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Nếu có người phát tâm Bồ-tát thì nên an trụ thế nào? Tu hành thế nào? Nhiếp phục tâm thế nào?

Đức Phật bảo Diệu Sinh:

–Này Diệu Sinh! Nếu có người phát tâm Bồ-tát, nên khởi tâm như vầy: “Ta nên độ thoát cho tất cả chúng sinh đều vào Vô dư Niết-bàn. Tuy có vô lượng chúng sinh đạt đến viên tịch nhưng thật sự không có chúng sinh nào được chứng viên tịch. Vì sao? Vì nếu Bồ-tát còn tưởng có chúng sinh, thì không gọi là Bồ-tát.” Ngày Diệu Sinh! Thật ra không có pháp gì gọi là phát khởi tâm Bồ-tát.

Này Diệu Sinh! Theo ý ông thì sao, vào thời Phật Nghiên Đăng, Như Lai có chứng đắc một ít pháp gì không?

Tôn giả Diệu Sinh thưa:

–Bạch Thế Tôn! Vào thời Phật Nghiên Đăng, Như Lai không có pháp nào để chứng đắc Bồ-đề.

Đức Phật bảo:

–Đúng vậy, đúng vậy! Ngày Diệu Sinh! Vào thời Phật Nghiên Đăng, Như Lai không có chứng ngộ đại Bồ-đề. Nếu ta có pháp để chứng đắc thì Phật Nghiên Đăng sẽ không thọ ký cho ta, đời sau sẽ thành Phật hiệu là Thích-ca-Mâu Ni. Do không có sở đắc, cho nên ta được thọ ký thành Phật. Ngày Diệu Sinh! Nói Như Lai cũng tức là chân như thật tánh, nó chỉ khác tên gọi. Ngày Diệu Sinh! Nếu nói Như Lai chứng đắc Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, đó là lời nói dối. Vì sao? Vì Như Lai không chứng đắc pháp gì gọi là Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Ngày Diệu Sinh! Pháp mà Như Lai chứng đắc chẳng phải thật, chẳng phải hư, cho nên Phật thuyết tất cả pháp đều là Phật pháp. Ngày Diệu Sinh! Tất cả pháp ấy, Như Lai thuyết tất cả pháp ấy chẳng phải là pháp, cho nên mới gọi là Phật pháp. Ngày Diệu Sinh! Cũng ví như thân to lớn của trưởng phu vậy!

Diệu Sinh bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Thân to lớn, Như Lai thuyết chẳng phải thân cho nên mới gọi là thân to lớn.

Đúng vậy, đúng vậy! Ngày Diệu Sinh! Nếu có Bồ-tát nói rằng: “Ta phải hóa độ chúng sinh vào tịch diệt”, thì không gọi đó là Bồ-tát. Ngày Diệu Sinh! Có pháp gì gọi là Bồ-tát không?

Ngài Diệu Sinh bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Không có pháp gì gọi là Bồ-tát.

Đức Phật nói:

–Này Diệu Sinh! Thế nên Như Lai thuyết tất cả pháp không có ngã, nhân, chúng sinh, thọ giả, mong cầu. Ngày Diệu Sinh! Nếu có Bồ-tát nói: “Ta sẽ thành tựu trang nghiêm cõi Phật. Trang nghiêm cõi Phật ấy, Như Lai nói chẳng phải trang nghiêm, cho nên mới gọi là trang nghiêm.”

Này Diệu Sinh! Nếu có người tin hiểu tánh không của tất cả pháp, gọi tất cả pháp là vô tánh thì Như Lai mới gọi đúng là Bồ-tát.

Này Diệu Sinh! Theo ý ông thì sao, Như Lai có Nhục nhã không?

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TANG KINH

Diệu Sinh thưa:

–Đúng vậy, bạch Thế Tôn! Như Lai có Nhục nhã!

Đức Phật hỏi:

Này Diệu Sinh! Theo ý ông thì sao, Như Lai có Thiên nhã không?

Diệu Sinh thưa:

–Đúng vậy, bạch Thế Tôn! Như Lai có Thiên nhã!

Đức Phật hỏi:

–Này Diệu Sinh! Theo ý ông thì sao, Như Lai có Tuệ nhã không?

Diệu Sinh thưa:

–Đúng vậy, bạch Thế Tôn! Như Lai có Tuệ nhã!

Đức Phật hỏi:

–Này Diệu Sinh! Theo ý ông thì sao, Như Lai có Pháp nhã không?

Diệu Sinh thưa:

–Đúng vậy, bạch Thế Tôn! Như Lai có Pháp nhã!

Đức Phật hỏi:

–Này Diệu Sinh! Theo ý ông thì sao, Như Lai có Phật nhã không?

Diệu Sinh thưa:

–Đúng vậy, bạch Thế Tôn! Như Lai có Phật nhã!

Đức Phật bảo Diệu Sinh:

–Này Diệu Sinh! Theo ý ông thì sao, trong sông Hằng có rất nhiều cát. Cứ mỗi hạt cát là một sông Hằng. Vậy số thế giới như số cát trong vô số sông Hằng ấy có nhiều không?

Diệu Sinh thưa:

–Đúng vậy! Bạch Thế Tôn, rất nhiều!

Đức Phật nói:

–Này Diệu Sinh! Chúng sinh trong thế giới này có rất nhiều tánh tình, hành động của tâm luôn biến đổi ta đều biết rõ. Vì sao? Ngày Diệu Sinh! Đó là tâm Đà-la-ni, Như Lai gọi là vô trì, do vô trì cho nên tâm luôn biến động. Vì quá khứ, tâm không thể nắm bắt được, vị lai, tâm không thể nắm bắt được, hiện tại, tâm cũng không thể nắm bắt được.

Này Diệu Sinh! Theo ý ông, nếu có người dùng bảy báu đầy khắp cả tam thiền đại thiền thế giới mà bố thí, người này có được nhiều phước đức không?

Diệu Sinh thưa:

–Bạch Thế Tôn, rất nhiều!

Đức Phật dạy:

–Này Diệu Sinh! Nếu sự tích tụ phước đức này là phước đức tích tụ được, thì Như Lai không thuyết đó là sự tích tụ phước đức.

Này Diệu Sinh! Theo ý ông thì sao, có thể dựa vào sắc thân viên mãn mà thấy Như Lai không?

Diệu Sinh thưa:

–Bạch Thế Tôn! Không thể dựa vào sắc thân viên mãn mà thấy Như Lai. Vì sao? Vì sắc thân viên mãn Như Lai thuyết chẳng phải là sắc thân viên mãn, cho nên mới gọi là sắc thân viên mãn.

Đức Phật dạy:

–Này Diệu Sinh! Có thể dựa vào tướng hoàn hảo mà thấy Như Lai không?

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Diệu Sinh thưa:

–Bạch Thế Tôn! Không thể dựa vào tướng hoàn hảo mà thấy Như Lai. Vì sao? Vì các tướng hoàn hảo, Như Lai thuyết chẳng phải là tướng hoàn hảo, cho nên mới gọi là tướng hoàn hảo.

Đức Phật dạy:

–Này Diệu Sinh! Theo ý ông thì sao, Như Lai có nghĩ rằng: “Ta thuyết pháp” không? Ông chớ cho rằng Như Lai nghĩ như vậy. Nếu nói Như Lai có thuyết pháp, tức là hủy báng ta. Vì nói thuyết pháp tức là không có pháp để thuyết, cho nên mới gọi là thuyết pháp.

Diệu Sinh bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Ở đời vị lai, có chúng sinh nào nghe thuyết kinh này, liền sinh lòng tin tưởng không?

Đức Phật dạy:

–Này Diệu Sinh! Có người sinh lòng tin, nhưng đó chẳng phải chúng sinh, cũng chẳng phải phi chúng sinh. Vì chúng sinh ấy, Như Lai nói chẳng phải là chúng sinh, nên mới gọi là chúng sinh.

Này Diệu Sinh! Theo ý ông, khi Phật chứng đắc Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, có pháp gì để chứng đắc không?

Diệu Sinh thưa:

–Bạch Thế Tôn! Thật ra không có pháp gì để Phật chứng đắc.

Đức Phật dạy:

–Này Diệu Sinh, đúng vậy! Trong đấy không có pháp nào có thể chứng đắc gọi là Vô thượng Bồ-đề. Vì không ngã, nhân, chúng sinh, thọ giả. Tánh của nó bình đẳng không cao không thấp, không mong cầu nên gọi là Vô thượng Bồ-đề. Tất cả thiện pháp đều được hiểu rõ một cách chân chính gọi là Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Nay Diệu Sinh! Thiện pháp ấy, Như Lai thuyết chẳng phải là thiện pháp, nên mới gọi là thiện pháp.

Này Diệu Sinh! Nếu có người đem bảy báu nhiều như các núi Diệu Cao, đầy khấp tam thiên đại thiên thế giới mà bố thí. Cũng lại có người thọ trì kinh này, dù chỉ một bài kệ bốn câu, hoặc tự mình thọ trì hay giảng dạy cho người khác. Đem phước đức trên so sánh với phước đức này, thì trăm phần, ngàn phần, ức phần, toán phần, thế phần, số phần, nhân phần cho đến thí dụ phần cũng không bằng một phần.

Này Diệu Sinh! Theo ý ông, Như Lai có hóa độ chúng sinh không? Ông đừng bao giờ thấy Như Lai có hóa độ chúng sinh. Vì chưa từng có một chúng sinh nào để Như Lai hóa độ. Nếu có chúng sinh để Như Lai hóa độ thì Như Lai còn ngã kiến, nhân kiến, chúng sinh kiến, thọ giả kiến. Nay Diệu Sinh! Nếu còn chấp ngã kiến, nhân kiến, chúng sinh kiến, thọ giả kiến, Như Lai gọi chẳng phải là chấp, chỉ các phàm phu ngu muội mới chấp điều này. Nay Diệu Sinh! Chúng sinh phàm phu ngu muội, Như Lai thuyết chẳng phải là chúng sinh, nên mới gọi là chúng sinh phàm phu ngu muội.

Này Diệu Sinh! Theo ý ông, có thể dựa vào tướng hoàn hảo mà quán sát Như Lai không?

Ngài Diệu Sinh thưa:

–Bạch Thế Tôn! Không thể dựa vào tướng hoàn hảo mà quán sát Như Lai.

Đức Phật bảo Diệu Sinh:

–Này Diệu Sinh! Nếu dựa vào tướng hoàn hảo mà quán được Như Lai, thì chẳng lẽ

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Chuyển luân thánh vương cũng là Như Lai sao. Vì vậy không nên dựa vào tướng hoàn hảo mà quán được Như Lai. Nên dựa vào các tướng chẳng phải tướng mà quán sát Như Lai.

Khi đó Thế Tôn nói bài kệ:

*Nếu dùng sắc thấy ta
Dùng âm thanh cầu ta
Người đó khởi tà niệm
Không thể thấy được ta.
Nên quán tánh Phật pháp
Là Pháp thân, Đạo sư
Pháp tánh chẳng có thức
Điều đó không thể ngộ.*

Này Diệu Sinh! Các vị Bồ-tát phát tâm, pháp của các vị ấy phải chẳng là đoạn diệt? Ông chớ thấy như vậy. Vì sao? Vì pháp của Bồ-tát là không mất.

Này Diệu Sinh! Nếu có thiện nam, tín nữ nào đem bảy báu nhiều bằng hằng hà sa thế giới ấy mà bố thí. Nếu lại có người ở trong pháp vô ngã, vô sinh mà chứng đắc pháp nhẫn nhục, thì phước đức người này phát sinh nhiều hơn người kia vô lượng vô số. Nay Diệu Sinh! Bồ-tát không nên chấp lấy phước đức.

Diệu Sinh bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Tại sao Bồ-tát không chấp lấy phước đức.

Đức Phật dạy:

–Này Diệu Sinh! Điều chân chánh còn không nên chấp lấy, chấp lấy điều sai trái làm gì! Ngày Diệu Sinh! Như có người nói: Như Lai hoặc đến, hoặc đi, hoặc ngồi, hoặc nằm, thì người đó không hiểu được ý nghĩa lời dạy của ta. Vì Như Lai là hoàn toàn không đến cũng không đi.

Này Diệu Sinh! Nếu có thiện nam, tín nữ nào đem đất trong tam thiền đại thiền thế giới, nghiền nát làm bụi mực. Ngày Diệu Sinh! Theo ý ông, bụi mực rất nhỏ này có nhiều không?

Ngài Diệu Sinh thưa:

–Bạch Thế Tôn, rất nhiều! Vì nếu tánh phước đức tụ hội là thật, thì Như Lai không thuyết tụ hội nhiều như vi trần, sự tụ hội nhiều như vi trần. Vì sao? Vì tụ hội nhiều như vi trần ấy thuyết chẳng phải tụ hội nhiều như vi trần, cho nên mới gọi là tụ hội nhiều như vi trần.

Bạch Thế Tôn! Như Lai nói tam thiền đại thiền thế giới chẳng phải là thế giới, cho nên mới gọi là tam thiền đại thiền thế giới. Vì sao? Vì thế giới là thật có, Như Lai cho là còn chấp trước sự tụ hội. Phật nói chấp trước sự tụ hội là chẳng phải chấp trước sự tụ hội, cho nên mới gọi là chấp trước sự tụ hội.

Đức Phật dạy:

–Này Diệu Sinh! Sự chấp lấy đắm chìm vào tụ hội này, người đời gọi là luận bàn. Thể tánh của nó thật không thể nói, chỉ có hạng phàm phu ngu muội vọng chấp lấy sự tụ hội một cách sai trái thôi!

Này Diệu Sinh! Như có người nói rằng Đức Phật nói ngã kiến, nhân kiến, chúng sinh kiến, thọ giả kiến, điều mong cầu kiến thì lời nói đó đúng hay sai?

Diệu Sinh thưa:

–Bạch Thế Tôn, không đúng! Vì sao? Vì nếu cho rằng Như Lai nói ngã kiến, nhân

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

kiến, chúng sinh kiến, thọ giả kiến, tức chẳng phải là kiến, cho nên mới gọi là ngã kiến, nhân kiến, chúng sinh kiến, thọ giả kiến, điều mong cầu kiến.

Đức Phật dạy:

—Này Diệu Sinh! Ai hướng đến Bồ-tát thì đối với tất cả pháp nên thấy như vậy, biết như vậy và hiểu như vậy. Người hiểu như vậy, thì pháp tướng cũng không có chỗ trụ. Vì pháp tướng, Như Lai thuyết chẳng phải tướng, cho nên gọi là pháp tướng.

Này Diệu Sinh! Nếu có người đem bảy báu đầy khấp vô lượng, vô số thế giới mà bố thí. Hoặc có người dựa vào kinh này mà thọ trì, đọc tụng bốn câu kệ rất thông thuộc, rồi còn vì người khác mà giảng thuyết đúng đắn nghĩa lý sâu xa của kinh này thì phước đức phát sinh nhiều hơn người kia vô lượng, vô số. Thuyết giảng đúng đắn là thế nào? Đó là không có pháp để có thể thuyết giảng, cho nên gọi là thuyết giảng đúng đắn.

Bấy giờ Thế Tôn nói bài kệ:

*Tất cả pháp hữu vi
Như quáng mắt, đèn, sao
Bợt, sương, mây, mộng điện
Nên khởi quán như vậy.*

Khi Thế Tôn nói kinh này xong, Cụ thọ Diệu Sinh và các vị Đại Bồ-tát, Bí-sô, Bí-sô-ni, Ô-ba-sách-ca, Ô-ba-tư-ca, tất cả thế gian Trời, Người, A-tu-la... đều hoan hỷ tín thọ, phụng hành.

